

Phụ lục 4
Mẫu báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH HẬU GIANG

Số: 202 /BC-CTHADS

Hậu Giang, ngày 24 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021

1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập.

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 942/QĐ-TCTHADS ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc ban hành kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và kê khai bổ sung năm 2021 đối với công chức, viên chức Hệ thống Thi hành án dân sự.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang xây dựng Kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và kê khai bổ sung năm 2021 đối với công chức trong Hệ thống Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang được ban hành theo quyết định số 252/QĐ-CTHADS ngày 01 tháng 12 năm 2021 về việc ban hành kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và kê khai bổ sung năm 2021 đối với công chức Hệ thống Thi hành án dân sự.

2. Kết quả thực hiện

- Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập

TT	NỘI DUNG	ĐV	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	09 đơn vị gồm: Cục THADS và



			08 Chi cục trực thuộc
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100%
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp trong báo cáo này	CQTCĐV	00
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0%
3	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	88
4	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	88
5	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	88
6	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	88
II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	09 đơn vị gồm: Cục THADS và 08 Chi cục trực thuộc
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100%
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp trong báo cáo này	CQTCĐV	00
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0%
3	Số bản kê khai đã được công khai	Bản KK	88
	Tỷ lệ ...% so với tổng số bản kê khai	%	100%
4	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	88
	Tỷ lệ ...% so với số bản kê khai đã công khai	%	100%

5	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản KK	00
	Tỷ lệ ...% so với số bản kê khai đã công khai	%	

3. Đánh giá chung và kiến nghị

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm và kê khai tài sản, thu nhập bổ sung đối với công chức trong Hệ thống Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.


Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập vẫn còn một số công chức thực hiện việc kê khai còn sai sót phải chỉnh sửa lại.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập hàng năm và kê khai bổ sung của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang. /.

Nơi nhận:

- Tổng cục THADS (để b/c);
- Thanh tra tỉnh Hậu Giang;
- Các Phó Cục trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.

CỤC TRƯỞNG



Lê Phước Toàn